

Số: 294/2018/QĐST-HNGĐ

Hải Châu, ngày 19 tháng 9 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 260/2018/TLST/HNGĐ ngày 17 tháng 8 năm 2018, giữa:

- Bà **Nguyễn Phượng N** - sinh năm: 1986

- Ông **Nguyễn Anh V** - sinh năm: 1988

Địa chỉ: K30/1 Trần Quý C, phường T, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Phượng N - sinh năm: 1986 và ông Nguyễn Anh V - sinh năm: 1988. Cùng địa chỉ K30/1 Trần Quý C, phường T., quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự như sau:

- Về quan hệ hôn nhân : Bà Nguyễn Phượng N và ông Nguyễn Anh V thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Bà Nguyễn Phượng N và ông Nguyễn Anh V xác định vợ chồng có 01 có con chung tên: : **Nguyễn Vũ Nguyên H** - sinh ngày: 05/4/2011.

Ly hôn, bà N và ông V thỏa thuận việc nuôi con chung như sau:

- Bà Nguyễn Phượng N là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Vũ Nguyên H.

- Ông Nguyễn Anh V cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000đ (Một triệu năm trăm ngàn đồng) đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Thời gian bắt đầu thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng từ tháng 9 năm 2018.

Các bên vẫn có quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thực hiện nghĩa vụ thì phải chịu lãi suất được xác định bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

- Về lệ phí yêu cầu công nhân thuận tình ly hôn là 300.000 đồng, bà Nguyễn Phụng N và ông Nguyễn Anh V phải chịu nhưng được trừ vào số tiền đã nộp tạm ứng lệ phí 300.000 đồng theo biên lai thu số 3661 ngày 17/8/2018 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Q. Hải Châu;
- CCTHADS Q. Hải Châu;
- UBND phường T, Q. Hải Châu, TP. Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ việc.

Thẩm Phán
(Đã ký)

Phạm Thanh Anh